

DANH SÁCH NHÂN SỰ ĐƯA VÀO QUY HOẠCH CÁN BỘ QUẢN LÝ
PHÒNG QUẢN LÝ KHOA HỌC - HỢP TÁC QUỐC TẾ NĂM 2018 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO
(Danh sách được sắp xếp theo thứ tự tỷ lệ biểu quyết của tập thể Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường từ cao xuống thấp đối với từng chức danh)

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2016-2017	NH 2017-2018	NH 2016-2017	NH 2017-2018	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
CHỨC DANH: TRƯỞNG PHÒNG																	
01	Bùi Anh Tuấn	02/11/1988		Trưởng BM khoa CN Cơ khí	V.07.01.03	Thạc sĩ Kỹ thuật cơ khí	Sơ cấp	-	Trình độ B1	Xuất sắc	Tốt	-	-	100,00%	100,00%	100,00%	
02	Nguyễn Thành Nam	16/02/1979		Phó Trưởng phòng TC-HC-TH	V.07.01.03	Thạc sĩ Đại số và lý thuyết số	Sơ cấp	Tin học Ứng dụng cơ bản	Trình độ B2	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTĐ CS	100,00%	67,00%	100,00%	
03	Nguyễn Văn Đôn	01/01/1974		Trưởng BM khoa CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Trung cấp	Thạc sĩ	Trình độ B1	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTĐ CS	100,00%	67,00%	100,00%	
CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG PHÒNG																	
01	Bùi Anh Tuấn	02/11/1988		Trưởng BM khoa CN Cơ khí	V.07.01.03	Thạc sĩ Kỹ thuật cơ khí	Sơ cấp	-	Trình độ B1	Xuất sắc	Tốt	-	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
02	Trần Thanh Trúc	22/09/1990		Giảng viên K. Khoa học cơ bản	V.07.01.03	Thạc sĩ LL và PP dạy học bộ môn Tiếng Anh	Sơ cấp	Trình độ B	C1 - Thạc sĩ	Xuất sắc	Tốt					100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG *ly*



Phạm Hữu Lộc